

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Phòng khám Đa khoa Mediatec số 16 - Võ Cường, Bắc Ninh trực thuộc Công ty TNHH Mediatec Việt Nam**
2. Đăng ký kinh doanh: số 00220 ngày 11/10/2024, thay đổi lần 2 ngày 22/08/2025, nơi cấp Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ trụ sở Số 233 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Võ Cường, Tỉnh Bắc Ninh.
3. Giấy phép hoạt động KBCB: số 759/BN-GPHĐ ngày 29/08/2025, địa chỉ hoạt động: Số 233 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Võ Cường, Tỉnh Bắc Ninh, thời gian hoạt động: 6h30 - 17h00, thứ 2 đến CN hàng tuần
4. Thông tin người đại diện theo pháp luật: họ tên Đỗ Đức Huy, số căn cước công dân 001083012319, trình độ Thạc sĩ kinh tế, điện thoại: 0918.804.699
5. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: họ tên Lương Thị Nga, số căn cước công dân 027189005030, cấp ngày 27/04/2021, CCHN số 0003574/BN - CCHN ngày 21/12/2015, Phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội-Siêu âm tổng quát ; Điện thoại: 0985636918
6. Thông tin người lập biểu: Họ tên Phạm Thị Hương, phòng TCHC; Điện thoại: 0936.180.869
7. Cơ cấu tổ chức: Gồm 7 chuyên khoa: (1) Nội khoa: Hồ hấp, Tim mạch, Tiết niệu, Tiêu hoá, Truyền nhiễm; (2) Hô hấp cấp cứu; (3) Sản phụ khoa; (4) Tai mũi họng; (5) Điện quang: Siêu âm, Chụp Xquang, Chụp CT; (6) TĐCN: Điện tim, Đo CNHH; (7) Xét nghiệm: Huyết học truyền máu, Sinh hoá, Vi sinh

8. Bảo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 38 ; Số người hành nghề bổ sung: 01; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 0; Thời hành nghề: 03

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ năm cấp	CCHN/GPHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở	Vị trí chuyên môn	Chức danh quản lý	Khoa/bộ phận chuyên môn	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác	Ghi chú (12)
1	2	4	5	6	7	8	9		10	11	12
1	Lương Thị Nga	Bác sĩ đa khoa (2013) Bác sĩ chuyên khoa cấp I - chuyên ngành Nội khoa, Năm 2021	0003574/BN- CCHN ngày 21/12/2015	Khám bệnh chữa bệnh Nội – Siêu âm tổng quát	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Phụ trách chuyên môn kỹ thuật của Phòng khám; Bác sĩ nội	Phụ trách chuyên môn kỹ thuật của phụ trắc phòng khám nội	Nội	(theo HDLD số 45 ngày 01/10/2024)	Không	Bồi nhiệm Phụ trách phòng khám Nội từ 20/07/2026
2	Nguyễn Thị Hoài Linh	Bác sĩ Đa khoa Năm 2022	000093/BN-GPHN ngày 7/6/2024	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Phụ trách phòng khám Sản	Phụ trách phòng khám Sản	Sản	(theo HDLD số 50 ngày 01/10/2024)	Không	

3	Nguyễn Thị Tố Uyên	Cao đẳng hộ sinh năm 2016	004864/BN-CCHN Ngày 07/11/2018	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Nữ hộ sinh	Không	Sản	(theo HDLD số 51 ngày 01/10/2024)	Không	
4	Hoàng Minh Toại	Bác sĩ đa khoa (2017) BSCKI Hôi sức cấp cứu năm 2022	006232/ND- CCHN ngày 12/6/2019 QĐ 1278/QĐ-SYT bổ sung phạm vi hành nghề ngày 19/6/2023	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội. Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa HSCC	Từ 6h30 đến 17h00, từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ Nội, Hôi sức cấp cứu	Phụ trách phòng cấp cứu và lưu bệnh nhân	Nội	(theo HDLD số 0208/HDLD-MEDVN ngày 01/08/2025)	Không	
5	Nguyễn Thị Thu	Cao đẳng điều dưỡng năm 2016	004866/BN-CCHN Ngày 7/11 / 2018	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	(theo HDLD số 53 ngày 01/10/2024)	Không	
6	Phan Văn Nam	Cao đẳng Điều dưỡng năm 2018	000126/HNO- CCHN Ngày 26/4/ 2024	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	(theo HDLD số 52 ngày 01/10/2024)	Không	
7	Nguyễn Thị Thảo	Cao đẳng điều dưỡng Năm 2019	039878/HNO- CCHN Ngày 8/12/ 2023	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	(theo HDLD số 70 ngày 01/10/2024)	Không	
8	Nguyễn Thị Yên	Cao đẳng Điều dưỡng (2018) Cử nhân điều dưỡng(2023)	005560/BN-CCHN Ngày 19/10/2020	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	(theo HDLD số 61 ngày 01/10/2024)	Không	

9	Nguyễn Thị Hương	Bác sĩ Y khoa (2015) Bác sĩ CKI Tai Mũi Họng năm 2024	037091/BYT- CCHN ngày 15/4/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Bác sĩ Tai Mũi Họng	Phụ trách phòng Khám Tai Mũi Họng	Phòng Khám Tai Mũi Họng	(theo HDLB số 15307- 201225/HDLĐ/ME D ngày 20/12/2025)	Không	
10	Trần Thị Thuý	Cao đẳng điều dưỡng năm 2016	004836/BN-CCHN ngày 17/10/2018	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Phòng Tai mũi họng	(theo HDLB số 54 ngày 01/10/2024)	Không	
11	Nguyễn Gia Thường	Bác sĩ Y khoa năm 2006 Bác sĩ CK cấp I chẩn đoán hình ảnh năm 2017 chứng chỉ Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa và Siêu âm bổ sung chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh (2025)	0002221/QNI- CCHN ngày 16/12/2013 QĐ 340/QĐ-SYT-TTTC bổ sung phạm vi hành nghề ngày 17/10/2025	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa và Siêu âm. Bổ sung thêm chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Bác sĩ chẩn đoán hình ảnh	Phụ trách phòng Khám Chẩn đoán hình ảnh	P.CDH A	(theo HDLB số 8352- 20122025/HDLĐ/M ED ngày 20/12/2025)	Không	
12	Lê Văn Duẩn	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học năm 2023	002951/HNO-GPHN ngày 14/11/2024	Hình ảnh y học	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	KTV hình ảnh y học	Không	P. CDHA	(theo HDLB số 26/HDLĐ-MED ngày 01/7/2025)	Không	
13	Vũ Văn Hiếu	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học năm 2016	005092/BN-CCHN ngày 13/08/2019	Hình ảnh y học	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	KTV hình ảnh y học	Không	P.CDH A	(theo HDLB số 12407- 2012225/HDLĐ/M ED ngày 20/12/2025)	Không	
14	Nguyễn Thị Chinh	Trung cấp điều dưỡng () Cao đẳng điều dưỡng Năm 2019	003769/BN-CCHN Ngày 29/08/2016	Thực hiện theo quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Điều dưỡng	Không	P. CDHA	(theo HDLB số 56 ngày 01/10/2024)	Không	

15	Bùi Thị Thanh Tâm	Cao đẳng điều dưỡng Năm 2019	032596/HNO-CCHN Ngày 7/5/2021	Thực hiện theo quy định tại TTL.T số 26/2015/TTL.T.BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	(theo HDLĐ số 59 ngày 01/10/2024)	Không	
16	Đỗ Văn Đường	Cao đẳng điều dưỡng năm 2018	005760/BN-CCHN ngày 8/9/2021	Thực hiện theo quy định tại TTL.T số 26/2015/TTL.T.BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	(theo HDLĐ số 60 ngày 01/10/2024)	Không	
17	Nguyễn Mạnh Hiếu	Trung cấp Y sĩ năm 2014	023791/HNO-CCHN ngày 4/4/2018	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTL.T.BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Y sĩ	Không	Nội	(theo HDLĐ số 72 ngày 01/10/2024)	Không	
18	Nguyễn Thị Thảo	Cao đẳng điều dưỡng năm 2018	005258/BN-CCHN ngày 20/3/2020	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTL.T.BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	(theo HDLĐ số 78 ngày 01/10/2024)	Không	
19	Vũ Công Thành	Bác sĩ đa khoa năm 2024 Thạc sĩ y học năm 2011 Chứng chỉ khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa xét nghiệm (hoá sinh)	001887/HNO-CCHN ngày 24/09/2012	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Xét nghiệm Hoá sinh	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Phụ trách chuyên môn kỹ thuật phòng Xét nghiệm	Phụ trách chuyên môn kỹ thuật phòng Xét nghiệm	XN	(theo HDLĐ số 05/MEDVN/2025 ngày 14/05/2025)	Không	
20	Vũ Thị Chính	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học năm 2018	005426/BN-CCHN ngày 22/7/2020	Chuyên khoa Xét nghiệm	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Cử nhân kỹ thuật Xét nghiệm y học	Không	XN	Ngày 15/11/2024 (theo HDLĐ số 48 ngày 01/10/2024)	Không	

21	Nguyễn Thị Phương Chính	Xét nghiệm y học (Đại học) năm 2021	006415/BN-CCHN ngày 4/7/2023	Xét nghiệm y học	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Cử nhân kỹ thuật Xét nghiệm y học	Không	XN	(theo HDLD số 62 ngày 01/10/2024)	Không	
22	Trịnh Thị Ngọc	Xét nghiệm y học (Đại học) năm 2020	006416/BN-CCHN ngày 4/7/2023	Xét nghiệm y học	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Cử nhân kỹ thuật Xét nghiệm y học	Không	XN	(theo HDLD số 63 ngày 01/10/2024)	Không	
23	Nguyễn Thị Mỹ	Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm năm 2010	034244/HNO-CCHN ngày 20/1/2022	Xét nghiệm y học	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Kỹ thuật viên	Không	XN	(theo HDLD số 64 ngày 01/10/2024)	Không	
24	Vũ Đức Thảo	Kỹ thuật Xét nghiệm y học (Đại học) năm 2023	000158/BN-GPHN Ngày 8/8/2024	Xét nghiệm y học	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Xét nghiệm y học	Không	XN	(theo HDLD số 65 ngày 01/10/2024)	Không	
25	Ngọc Thị Giang	Xét nghiệm y học (Đại học) năm 2018	005136/BN-CCHN ngày 27/9/2019	Xét nghiệm y học	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Cử nhân Xét nghiệm y học	Không	XN	(theo HDLD số 66 ngày 01/10/2024)	Không	
26	Tổng Bảo Ngọc	Trung cấp Y sỹ năm 2018	004860/BN-CCHN ngày 7/11/2018	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ.	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Y sĩ	Không	Nội	(theo HDLD số 67 ngày 01/10/2024)	Không	

27	Vũ Thanh Phương	Cao đẳng điều dưỡng nha năm 2012	0017370/HNO- CCHN ngày 8/9/2015	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 24/4/2005	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	(theo HDLD số 69 ngày 01/10/2024)	Không	
28	Phạm Thị Hương	Trung cấp điều dưỡng (2004) Cử nhân điều dưỡng Đại học (2018)	0002216/QNI- CCHN Ngày 16/12/2013	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	(theo HDLD số 58 ngày 01/10/2024)	Không	
29	Tân Văn Kiên	Cao đẳng Điều dưỡng năm 2021	025456/HNO- CCHN ngày 5/9/2018	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	(theo HDLD số 73 ngày 01/10/2024)	Không	
30	Nguyễn Xuân Thịnh	Cao đẳng xét nghiệm y học năm 2020	025507/HNO- CCHN ngày 18/9/2018	KTV Xét nghiệm	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Kỹ thuật viên	Không	XN	(theo HDLD số 08/MEDVN/2025 ngày 14/05/2025)	Không	
31	Lâm Thị Xinh	Cao đẳng xét nghiệm y học năm 2012	0002866/BN- CCHN ngày 10/02/2015	KTV Xét nghiệm	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Kỹ thuật viên	Không	XN	(theo HDLD số 07/MEDVN/2025 ngày 14/05/2025)	Không	
32	Vương Thị Phượng	Cao đẳng điều dưỡng 2021	002678/BYT- GPHN Ngày 15/05/2025	Điều dưỡng	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	(theo HDLD số 18 ngày 01/06/2025)	Không	

33	Bùi Thị Thu Hằng	Cao đẳng điều dưỡng 2022	003252/BYT-GPHN Ngày 03/06/2025	Điều dưỡng	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	(theo HDLD số 17 ngày 01/06/2025)	Không	
34	Đỗ Thị Yến	Cao đẳng điều dưỡng 2019	002681/BYT-GPHN Ngày 15/05/2025	Điều dưỡng	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	(theo HDLD số 16 ngày 01/06/2025)	Không	
35	Phan Thị Lan	Cử nhân điều dưỡng 2017	004886/BN-CCHN Ngày 28/11/2018	Điều dưỡng	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	(theo HDLD số 24/HDLD-MED ngày 01/07/2025)	Không	
36	Nguyễn Thị Tươi	Bác sĩ Y khoa năm (1992) Bác sĩ CK cấp I Nội (2003) Bác sĩ CK cấp II Nội năm 2016	060022/CCHN-BQP ngày 19/2/2016	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Bác sĩ KCB chuyên khoa Nội	Không	Nội	(theo HDLD số 12185- 201225/HDLD-MED ngày 20/12/2025)	Không	
37	Vũ Văn Thiện	Bổ túc chuyên khoa xét nghiệm (1990) Bác sĩ Y đa khoa (1998) Bác sĩ CK cấp I Nội khoa năm 2012	000550/BG-GPHN ngày 14/11/2024	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Bác sĩ KCB chuyên khoa Nội	Không	Nội	(theo HDLD số 15229-201225 /HDLD-MED ngày 20/12/2025)	Không	
38	Trình Thị Cúc	Bác sĩ Y đa khoa (2015) Bác sĩ chuyên khoa cấp I - chuyên ngành Nội khoa. Năm 2022	039298/BYT-CCHN ngày 18/02/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Bác sĩ KCB chuyên khoa Nội	Phụ trách phòng khám Nội	Nội	(theo HDLD Số:16648- 1307/MEDVN/2026 ngày 13/07/2026)	Không	Bổ sung người hành nghiệp, Bổ nhiệm phụ trách phòng khám Nội từ ngày 20/7/2026
B. SỐ THỜI VIỆC											

1	Trần Văn Cường	Y sĩ đa khoa Cao đẳng điều dưỡng (2017)	005682/BN-CCHN Ngày 4/4/2021	Thực hiện theo quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	(theo Quyết định nghị việc số 13533/2026/QĐ- MEDVN ngày 01/5/2026)	Không	Giám người hành nghề
2	Đào Văn Tiến	Cao đẳng xét nghiệm y học năm 2014	005538/BN-CCHN ngày 02/10/2020	KTV Xét nghiệm y học	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Kỹ thuật viên	Không	XN	(theo Quyết định nghị việc số 6639/2026/QĐ- MEDVN ngày 06/7/2026)	Không	Giám người hành nghề
3	Nguyễn Tiến Trường	Cao đẳng xét nghiệm y học năm 2018	005537/BN-CCHN Ngày 02/10/2020	KTV Xét nghiệm	6h30 - 17h00 thứ 2 đến CN hàng tuần	Kỹ thuật viên	Không	XN	(theo Quyết định nghị việc số 6507/2026/QĐ- MEDVN ngày 10/7/2026)	Không	Giám người hành nghề

Phòng khám đa khoa Mediatec số 16 - Võ Cường, Bắc Ninh chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề, cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (đăng tải);

- Lưu: PK

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI CHỊU TRÁCH
NHIỆM

BSCKI. Lương Thị Nga



Đỗ Đức Huy